

Đơn vị: TRƯỜNG CAO ĐẲNG THỦ THIÊM- TP.HCM
Chương: 799.093

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 10 tháng 10 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2025
(Dùng cho dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường Cao đẳng Thủ Thiêm- TP.HCM công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2025 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9T/2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9T 2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Thu sự nghiệp	3.956	1.932	48,84	101,90
	Thu học phí cao đẳng, trung cấp	3.556	1.742	48,99	98,14
	Thu khác	0	19	0,00	0,00
	Thu dịch vụ	400	190	47,50	107,95
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp đào tạo	3.956	2.177	55,03	485,94
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.956	2.177	55,03	485,94
	Chi từ thu học phí cao đẳng, trung cấp	3.556	1.956	55,01	502,83
	Chi từ thu khác	0	0	0,00	0,00
	Chi từ thu hoạt động dịch vụ	400	221	55,25	374,58
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	14.376	7.524	52,34	240,92
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.062	2.659	52,53	86,84
	Kinh phí tăng lương cơ sở	1.923	1.063	55,28	346,25

	<i>Kinh phí thực hiện tự chủ</i>	3.139	1.596	50,84	83,78
2	Quỹ tiền thưởng	335	0	0,00	0,00
3	TNTT theo Nghị quyết 08	5.279	2.947	55,82	346,71
4	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.700	1.918	51,84	3144,26
	<i>Hỗ trợ Tết Nguyên đán</i>	85	77	90,59	126,23
	<i>KP thực hiện không tự chủ (cấp bù miễn giảm HP cho HSSV theo NĐ81)</i>	3.301	1.573	47,65	0,00
	<i>Mua sắm (máy bơm nước của hệ thống PCCC)</i>	45	0	0,00	0,00
	<i>Sửa chữa ký túc xá sinh viên</i>	269	268	99,63	
II	Từ nguồn CCTL còn lại của đơn vị	126	0	0,00	0,00
	<i>Nguồn CCTL còn lại năm 2024 cân đối NQ08</i>	126	0	0,00	0,00

Ngày tháng năm 2025

Người lập



Trần Thị Tuyết Hạnh



Chủ trương đơn vị

Đỗ Thanh Vân